

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước
điều chỉnh năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo**

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THỊ XÃ QUẢNG YÊN

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 26/11/2020 của Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 10264/QĐ-UBND ngày 24/5/2023 của Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên về việc phê duyệt dự toán và điều chỉnh, bổ sung nguồn kinh phí để thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng giáo viên phổ thông theo yêu cầu vị trí việc làm trên địa bàn thị xã năm 2023;

Theo đề nghị của Kế toán Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc công khai dự toán ngân sách nhà nước điều chỉnh năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước điều chỉnh năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các tổ công tác thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo, căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT,KT(02).



TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Thị Thúy

Đơn vị: Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Quảng Yên

Chương: 622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 789/QĐ- PGDDT ngày 01/6/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo)

ĐVT: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
3	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	-750.000.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	-750.000.000
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-750.000.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-750.000.000

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ QUẢNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10264/QĐ-UBND

Quảng Yên, ngày 24 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự toán và điều chỉnh, bổ sung nguồn kinh phí để thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng giáo viên phổ thông theo yêu cầu của vị trí việc làm trên địa bàn thị xã năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 ;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Công văn số 8447/UBND-GD ngày 24/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc bồi dưỡng giáo viên phổ thông theo yêu cầu của vị trí việc làm;

Căn cứ Quyết định số 8368/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2023; Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công ngân sách thị xã năm 2023;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Tài chính – Kế hoạch thị xã tại Tờ trình số 111/TTr-TCKH ngày 22/5/2023 và đề nghị của Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã tại Tờ trình số 423/TTr-PGDĐT ngày 17/5/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Duyệt dự toán và điều chỉnh, bổ sung nguồn kinh phí để thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng giáo viên phổ thông theo yêu cầu của vị trí việc làm trên địa bàn thị xã năm 2023, cụ thể như sau:

1. Tổng dự toán thực hiện bồi dưỡng giáo viên phổ thông theo yêu cầu vị trí việc làm của các trường học trên địa bàn thị xã năm 2023: 784.200.000 đồng (Bảy trăm tám mươi bốn triệu, hai trăm nghìn đồng chẵn).

(Chi tiết theo biểu đính kèm)

2. Nguồn kinh phí thực hiện:

- Từ nguồn điều chỉnh giảm kinh phí không tự chủ của phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã đã được giao dự toán từ đầu năm 2023 (nhiệm vụ bồi dưỡng giáo viên phổ thông theo yêu cầu vị trí việc làm) để tăng kinh phí không tự chủ cho khối trường học số tiền: 750.000.000 đồng;

- Cấp bổ sung kinh phí từ nguồn sự nghiệp giáo dục khác ngân sách thị xã năm 2023, số tiền: 34.200.000 đồng.

Điều 2. Giao phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã căn cứ dự toán và nguồn kinh phí được cấp thực hiện phân bổ cho các trường đảm bảo theo quy định. Các trường học thực hiện thanh toán, quyết toán đảm bảo theo quy định hiện hành.

Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã cấp kinh phí, Kho bạc nhà nước thị xã thực hiện việc kiểm soát chi đảm bảo theo quy định.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã; Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã; Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã; Hiệu trưởng các trường Tiểu học, Trung học cơ sở, Tiểu học và Trung học cơ sở trên địa bàn thị xã; Giám đốc Kho bạc Nhà nước thị xã và Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- CT và các PCT UBND thị xã;
- Như Điều 3 (T.H);
- Lưu VT (01).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Đức Thắng

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ QUẢNG YÊN



**DỰ TOÁN KINH PHÍ BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN PHỔ THÔNG THEO YÊU CẦU
CỦA XÍ TRÍ VIỆC LÀM TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ NĂM 2023**

(Kèm theo Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 24 / 5 /2023 của Ủy ban nhân dân thị xã)

ST T	Tên đơn vị	Dự toán kinh phí (đồng)
	TỔNG CỘNG	784.200.000
I	Khối Tiểu học	59.400.000
1	Trường TH Ngô Quyền	7.200.000
2	Trường TH Yên Giang	3.000.000
3	Trường TH Hiệp Hoà	3.000.000
4	Trường TH Sông Khoai 1	3.000.000
5	Trường TH Nguyễn Bình	3.000.000
6	Trường TH Nguyễn Văn Thuần	3.000.000
7	Trường TH Đông Mai	7.200.000
8	Trường TH Minh Thành	3.000.000
9	Trường TH Tiền An	3.000.000
10	Trường TH Hà An	3.000.000
11	Trường TH Tân An	3.000.000
12	Trường TH Nam Hoà	3.000.000
13	Trường TH Yên Hải	3.000.000
14	Trường TH Phong Cốc	3.000.000
15	Trường TH Phong Hải	3.000.000
16	Trường TH Liên Hoà	3.000.000
17	Trường TH Liên Vị	3.000.000
II	Khối THCS	618.600.000
1	Trường THCS Trần Hưng Đạo	34.200.000
2	Trường THCS Lê Quý Đôn	31.800.000
3	Trường THCS Hiệp Hoà	25.800.000
4	Trường THCS Sông Khoai	49.800.000
5	Trường THCS Cộng Hoà	34.200.000
6	Trường THCS Đông Mai	25.800.000
7	Trường THCS Minh Thành	48.600.000
8	Trường THCS Tiền An	61.200.000

ST T	Tên đơn vị	Dự toán kinh phí (đồng)
9	Trường THCS Hà An	39.000.000
10	Trường THCS Tân An	23.400.000
11	Trường THCS Nam Hoà	36.600.000
12	Trường THCS Yên Hải	33.600.000
13	Trường THCS Phong Cốc	34.200.000
14	Trường THCS Phong Hải	49.800.000
15	Trường THCS Liên Hoà	48.600.000
16	Trường THCS Liên Vị	42.000.000
III	Khối TH & THCS	106.200.000
1	Trường TH&THCS Sông Khoai	28.200.000
2	Trường TH&THCS Hoàng Tân	19.800.000
3	Trường TH&THCS Cẩm La	34.200.000
4	Trường TH&THCS Tiền Phong	24.000.000